

KIỂM TRA SÀNG LỌC SỰ PHÁT TRIỂN Ở TRẺ SƠ SINH - HÀN QUỐC

(Cho trẻ 30 ~ 32 tháng tuổi)



KIỂM TRA SÀNG LỌC SỰ PHÁT TRIỂN Ở TRẺ SƠ SINH - HÀN QUỐC

(cho trẻ 30~32 tháng)

❖ Đánh dấu vào câu trả lời đúng

Tên của bé		Giới tính:	Người trả lời khảo sát <input type="checkbox"/> Mẹ <input type="checkbox"/> Bố <input type="checkbox"/> Bà <input type="checkbox"/> Ông <input type="checkbox"/> Khác (.....)
Ngày sinh của bé/...../..... Nếu bé sinh non thì ngày dự sinh của bé là:/...../.....		
Thông tin của bố mẹ	Mẹ tuổi	Học lực: <input type="checkbox"/> Đại học <input type="checkbox"/> Cao đẳng <input type="checkbox"/> Bộ học ĐH/cao đẳng giữa chừng <input type="checkbox"/> Cấp 3 <input type="checkbox"/> Cấp 2
	Bố tuổi	Học lực: <input type="checkbox"/> Đại học <input type="checkbox"/> Cao đẳng <input type="checkbox"/> Bộ học ĐH/cao đẳng giữa chừng <input type="checkbox"/> Cấp 3 <input type="checkbox"/> Cấp 2
Bé có gặp vấn đề trong phát triển thể chất hay mắc bệnh gì khác không?			<input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Có (Nếu có thì tên bệnh là:.....)

**** Đây là bảng hỏi dành cho bé từ 30-32 tháng tuổi. Nếu bảng hỏi không đúng với tuổi của bé, vui lòng đổi bảng hỏi khác.**


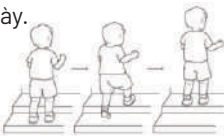



❖ Ở mỗi câu hỏi hãy chọn 1 đáp án trong 4 đáp án. Nếu bạn không chắc bé có hành động nào giống mô tả trong câu hỏi, bạn hãy yêu cầu bé làm hành động đó để quan sát rồi trả lời.

Bé làm rất tốt ③	Bé có vẻ làm được ②	Bé có vẻ không làm được ①	Bé hoàn toàn không làm được ④
------------------	---------------------	---------------------------	-------------------------------

Những câu hỏi dưới đây để đánh giá khả năng của bé.

Đối với những trường hợp bé có thể thực hiện được hành động nhưng vì lý do nào đó bé không làm thì vẫn được xem là "có thể làm được". Ví dụ: bé biết có thể dùng tay để cầm kéo cắt nhưng bé thường không thích cầm kéo; bé có thể xếp lego nhưng vì nhà không có lego hoặc vì bé không thích nên bé không xếp.

Vận động thô

1	Ở bậc thấp nhất của cầu thang, bé có thể chụm 2 chân lại và nhảy xuống sàn.		③ ② ① ④
2	Ở tư thế đứng, bé có thể giơ tay và ném bóng về phía trước qua đầu.		③ ② ① ④
3	Bé có thể đi nhón chân hơn bốn bước.		③ ② ① ④
4	Bé không bám vào tay vịn cầu thang, thu 2 chân lên bậc thang rồi bước 1 chân lên bậc tiếp theo và thu chân còn lại lên, sau đó lặp lại quy trình này.		③ ② ① ④
5	Đứng trên một chân trong 1 giây mà không cần giữ chặt bất cứ thứ gì.		③ ② ① ④
6	Bé không bám vào tay vịn cầu thang, thu 2 chân xuống bậc thang rồi bước 1 chân xuống bậc tiếp theo và thu chân còn lại xuống, sau đó lặp lại quy trình này.		③ ② ① ④
7	Bé có thể leo lên cầu thang từng bậc mà không cần bám vào vật gì.		③ ② ① ④
8	Nếu bạn ném cho bé 1 quả bóng lớn, bé dùng cả hai tay và ngực để nhận bóng.		③ ② ① ④

❖ Ở mỗi câu hỏi hãy chọn 1 đáp án trong 4 đáp án. Nếu bạn không chắc bé có hành động nào giống mô tả trong câu hỏi, bạn hãy yêu cầu bé làm hành động đó để quan sát rồi trả lời.

Bé làm rất tốt ③

Bé có vẻ làm được ②

Bé có vẻ không làm được ①

Bé hoàn toàn không làm được ④



Vận động tinh

1	Bé có thể xoay tay nắm cửa để mở cửa.	③ ② ① ④	
2	Bé nắm phần dưới của cây bút chì	③ ② ① ④	
3	Bạn đưa cho bé cây kéo, dù bé không cắt được giấy nhưng bé vẫn một tay cầm giấy một tay cầm kéo và cố gắng đóng mở kéo.	③ ② ① ④	
4	Bé có thể luồn dây vào lỗ xỏ dây giày hoặc lỗ xỏ cườm và kéo dây ra.	③ ② ① ④	
5	Cho bé nhìn thấy một đường kẻ ngang và bé có thể vẽ lại một đường vẽ ngang (không tính trường hợp bé vẽ đè lên đường ngang có sẵn)	③ ② ① ④	
6	Bé cầm bút, bút chì màu, bút màu sáp... bằng cách chụm ngón cái và các ngón còn lại.	③ ② ① ④	
7	Bé có thể mở nút áo của mình hoặc mở nút áo cho búp bê.	③ ② ① ④	
8	Bé nhìn thấy một vòng tròn và bé có thể bắt chước vẽ vòng tròn mà không cần nhìn cách vẽ.	③ ② ① ④	



Nhận thức

1	Nếu bạn trộn các miếng màu đỏ, vàng và xanh vào với nhau thì bé có thể nhóm các miếng cùng màu lại với nhau.	③ ② ① ④	
2	Bé hiểu về khái niệm "ít - nhiều" (Vd: nếu bạn để một bên 2 viên kẹo và một bên 6 viên kẹo, rồi hỏi bé bên nào nhiều hơn thì bé có thể trả lời chính xác)	③ ② ① ④	
3	Bé có thể ghép được bức tranh ghép hình (puzzle) 6 mảnh.	③ ② ① ④	
4	Trong 2 đường kẻ, bé có thể phân biệt đường nào dài hơn và đường nào ngắn hơn.	③ ② ① ④	
5	Bé hiểu khái niệm "hai". (Vd: nếu bạn đặt 3 viên kẹo trên bàn và nói với bé "cho mẹ/ bố 2 viên", bé sẽ cho bạn 2 viên kẹo)	③ ② ① ④	
6	Đặt 3 đối tượng có kích thước khác nhau, bé có thể phân biệt được cái nào có kích thước lớn nhất, trung bình và nhỏ nhất.	③ ② ① ④	
7	Bé có thể hiểu được cái khái niệm về không gian như "trong" "ngoài" "ở giữa" (Vd: khi bạn yêu cầu bé có thể làm được việc như: "đặt cái cốc vào trong hộp")	③ ② ① ④	
8	Nếu bạn yêu cầu bé làm 2 việc không liên quan, bé sẽ thực hiện lần lượt từng việc. (Ví dụ: "Con rút khăn giấy và mang theo sách của con nhé.")	③ ② ① ④	



Ngôn ngữ

1	Bạn nói bé "đặt cốc lên bàn" và bé thực hiện như vậy, dù bạn không bày bé cách làm.	③ ② ① ④	
2	Bé có thể hiểu hơn 2 từ trong số các từ sau: "bên trong" "bên ngoài" "ở trên" "ở dưới" "đằng sau"	③ ② ① ④	
3	Bé nói về những tình huống xảy ra trong cuốn sách tranh (Vd: nếu bạn hỏi bé "con chó đang làm gì" thì bé trả lời theo những gì xảy ra trong sách, như "ngủ" "ăn" "khóc"...)	③ ② ① ④	
4	Khi được hỏi "Con tên gì?", bé trả lời cả họ và tên.	③ ② ① ④	
5	Bé có thể dùng thì quá khứ, ví dụ: "con đã..."	③ ② ① ④	
6	Bé có thể trò chuyện đơn giản.	③ ② ① ④	
7	Bé hiểu ý nghĩa của từ "đẹp" và "sợ"	③ ② ① ④	
8	Bé hiểu và dùng chính xác các danh xưng: ông, bà, anh, chị, em...	③ ② ① ④	

✦ Ở mỗi câu hỏi hãy chọn 1 đáp án trong 4 đáp án. Nếu bạn không chắc bé có hành động nào giống mô tả trong câu hỏi, bạn hãy yêu cầu bé làm hành động đó để quan sát rồi trả lời.

Bé làm rất tốt ③

Bé có vẻ làm được ②

Bé có vẻ không làm được ①

Bé hoàn toàn không làm được ④



Tính xã hội

1	Khi người lớn yêu cầu, bé có thể nói "xin lỗi" hoặc "cám ơn"	③ ② ① ④
2	Bé quan sát hành động của các bé khác và làm theo quy tắc của trò chơi (đơn giản).	③ ② ① ④
3	Bé thể hiện niềm vui khi đang vui và thể hiện sự khó chịu khi bé đang cảm thấy khó chịu.	③ ② ① ④
4	Bé có thể chơi hòa hợp cùng 3-4 bạn những trò như: đuổi bắt, trốn tìm.	③ ② ① ④

5	Bé có thể tuân theo các quy tắc trong trò chơi tập thể do người lớn hướng dẫn. Vd: trò chơi tàu lửa, trò rồng rắn lên mây, trò kéo co...	③ ② ① ④
6	Bé có thể chờ tới lượt của mình (Ví dụ: chờ tới lượt chơi đồ chơi, chờ tới lượt chơi cầu tuột)	③ ② ① ④
7	Bé giúp đỡ và đỡ dành bạn cần giúp đỡ trong lúc chơi.	③ ② ① ④
8	Bé chơi trò đóng vai cùng các bạn (Vd: chơi búp bê, trò chơi trường học...)	③ ② ① ④



Tính tự lập

1	Khi thức ăn bị đổ, bé không lau đồ ăn bằng tay mà lau bằng khăn hoặc giấy.	③ ② ① ④
2	Khi mặc quần, nếu bạn xỏ một chút mũi chân vào ống quần cho bé thì bé sẽ tự bỏ chân vào và kéo quần lên thắt lưng.	③ ② ① ④
3	Ban ngày, bé tự đi tiểu tiện.	③ ② ① ④
4	Ban ngày, bé tự đi đại tiện.	③ ② ① ④

5	Nếu bạn mở nước cho bé hoặc đưa bé ca nước, bé có thể tự rửa tay bằng xà bông.	③ ② ① ④
6	Bé có thể tự đi tất	③ ② ① ④
7	Bé có thể tự ăn cơm.	③ ② ① ④
8	Nếu bạn cởi nút áo cho bé, bé có thể tự cởi áo	③ ② ① ④



Câu hỏi phụ

Có ①

Không ④

1	Bé không thể đi.	① ④
2	Bé không thể nói được một từ nào có nghĩa. (Vd: chó, mẹ, nước...)	① ④
3	Bé không giao tiếp bằng mắt với người chăm sóc bé (không tính trường hợp bé đang tập trung vào việc khác)	① ④

4	Bé không nhìn khi được gọi tên (không tính trường hợp bé có vấn đề về thính giác hay bé đang bận tập trung vào việc khác)	① ④
5	Bé không làm những hành động gây sự chú ý của người lớn (ví dụ: dùng ngón tay chỉ vào đồ vật, uốn éo đòi người khác chơi cùng, hét lớn...)	① ④

BẢNG KẾT QUẢ

(cho trẻ 30 ~ 32 tháng)

Tên của bé		Ngày thực hiện/...../.....
Ngày sinh của bé/...../.....	Nếu bé sinh non thì ngày dự sinh của bé là:/...../.....	
Người trả lời khảo sát	<input type="checkbox"/> Mẹ <input type="checkbox"/> Bố <input type="checkbox"/> Bà <input type="checkbox"/> Ông <input type="checkbox"/> Khác (.....)		

KẾT QUẢ

CÂU HỎI SỐ: LOẠI	1	2	3	4	5	6	7	8	Tổng điểm	Điểm đánh giá của chuyên gia		
										Thấp	TB	Cao
Vận động thô										15	19	24
Vận động tinh										12	17	23
Nhận thức										10	16	23
Ngôn ngữ										9	18	24
Tính xã hội										11	17	24
Tính tự lập										10	15	23

CÂU HỎI PHỤ

= Có = Không

Câu hỏi số:	1 (M)		2 (L)		3 (S)		4 (S)		5 (S)	
Kết quả	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

ĐÁNH GIÁ

CÁCH TÍNH ĐIỂM

- Thang điểm được tính như sau:
(Làm tốt = 3 điểm, có vẻ làm được = 2 điểm, có vẻ làm không được = 1 điểm, làm không được = 0 điểm)
- Tổng điểm mỗi mục được tính bằng cách cộng tất cả điểm của các câu trong mục
- Dựa vào tổng điểm của từng hạng mục chuyên gia sẽ đưa ra điểm đánh giá và đưa ra các khuyến nghị cụ thể:
① Cần đánh giá chuyên sâu ② Cần kiểm tra theo dõi
③ Bình thường (phát triển như các bạn đồng tuổi) ④ Phát triển nhanh

Ngày thực hiện: _____

Người thực hiện: _____ Ký tên